TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 316/2021/HS-ST
Ngày 05-11-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung

2. Bà Trần Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 188/2021/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 227/2021/QĐXXST-HS ngày 30/7/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 122/2021/HSST-QĐ ngày 27/8/2021; Thông báo mở lại phiên tòa số 44/2021/TB-TA ngày 22/10/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu L (tên gọi khác: Lửa), sinh năm 1989 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm T xã Đ, huyện L tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1969; bị cáo có vợ tên Phạm Thị V, sinh năm 1992 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2017; tiền sự; tiền án: Không; bị cáo bị bắt truy nã ngày 25/3/2021, có mặt.

2. Trần Văn H (tên gọi khác: Sẹo), sinh năm 1988 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm T xã X, huyện K, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Tổ 2, đường Q, khu phố 1, thị trấn T, huyện T tỉnh Bình Phước; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1961 và con bà Hoàng Thị T, sinh năm 1968; bị cáo có vợ tên Đặng Châu P, sinh năm 1988 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền sự, tiền án: Không có; bị cáo bị bắt truy nã ngày 23/4/2021 đến ngày 31/5/2021 bị cáo được hủy bỏ biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* 1. Anh Nguyễn Trường D, sinh năm 1983; 2. Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1988; thường trú: 22/38 khu phố C, phường H, thành phố K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1977; thường trú: 193 khu phố A, phường H, thành phố K, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Anh Dương Văn C, sinh năm 1966; thường trú: Tổ 40 T huyện C, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1988; thường trú: 29 đường 26 KDC H, phường B, thành phố K, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

4. Công ty TNHH bất động sản Cường Phát; địa chỉ: Số 193 đường GS2, khu phố Tây A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Vũ Thị Lan A, sinh năm 1978 tại tỉnh Nam Định; thường trú: 01/6A khu phố L, phường H, thành phố K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Thành viên công ty:

+ Anh Nguyễn Thanh H3, sinh năm 1977; thường trú: 193 khu phố A, phường H, thành phố K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

+ Bà Đặng Thị T; địa chỉ: thường trú: 22/38 khu phố C, phường H, thành phố K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* 1. Ông Nguyễn Văn B; 2. ông Phạm Văn H4; 3.Chị Đỗ Thị Ngọc T; 4. Anh Hoàng Văn T; tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 02/3/2019, anh Nguyễn Trường D đến Công ty TNHH BĐS Cường Phát (gọi tắt Công ty), địa chỉ số 193 đường GS2 khu phố Tây A, phường Đông Hòa, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nói chuyện về tiền lương do Công ty tự ý cho anh D nghỉ việc. Anh D gặp Vũ Thị Lan A, Phạm Văn N và một số nhân viên của Công ty thì xảy ra mâu thuẫn, xô xát đánh nhau. Anh D bỏ chạy để lại xe mô tô biển số 61D1-089.80. Lúc này, lực lượng cảnh sát 113 Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận được tin báo đã cử lực lượng xuống giải quyết. Khi đến hiện trường, sự việc đã chấm dứt nên lực lượng cảnh sát 113 mang xe mô tô của anh D giao cho Công an phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giải quyết. Vào lúc 09 giờ 30 phút cùng, Thái Bá Q (Quân Cọt) ngồi uống cà phê tại quán cà phê không tên ở khu vực ngã tư 550 thuộc phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương cùng với Phan Đăng T thì có Lê Văn P (Phi đen) sử dụng điện thoại số 0389.269.026 gọi cho Q, nói Q chạy qua khu Trung tâm hành chính thành phố Dĩ An có việc, sau đó P chỉ đường cho Q. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu honda Aibrlade, biển số 70K1-415.77 đến Công ty. Lúc này trước cửa công ty có Nguyễn Văn S (Sửu Trâu), Hồ Sỹ C (Châu điên), Lê Văn D (Duẩn Thẹo), Lê Văn B (Bắc Chó), Nguyễn Hữu L (Long Lửa), Trần Văn T và khoảng 10 thanh niên (không rõ nhân thân). Q, T vào công ty gặp P đang ngồi nói chuyện với Vũ Thị Lan A, lúc này Q, S đi ra phía trước văn phòng Công ty đứng đợi. Sau đó P đi ra nói "hồi sáng này có thằng đòi đốt công ty của chị Lan A, tụi bây đi tìm nó bắt về đây", đồng thời đưa tờ giấy ghi địa chỉ cho B và nói B, S, C, D, Phan Đăng T đi tìm người thanh niên này. Nhóm B chạy xe xuống nhà của anh Nguyễn Trường D, tại khu vực tổ 15, khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tìm nhưng không gặp nên đi về. Trên đường về, S nhận được điện thoại của P kêu cả nhóm đến quán "Dê Vườn Xoài 6" thuộc khu phố

Thống Nhất 2, phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để ăn trưa. Tại quán có thêm P, Trần Văn T, Q, Trần Văn H, Nguyễn Hữu L. Vào lúc 12 giờ 30 phút cùng ngày, anh Nguyễn Văn B điều khiển xe ô tô chở anh D và anh T đến Công ty để lấy xe mô tô thì gặp anh Nguyễn Thanh H, anh H nói "xe mô tô để ở công an phường Dĩ An", anh B, D và anh T điều khiển xe đến về Công an phường Dĩ An. Trên đường đi, anh D nhận được điện thoại của Vũ Thị Lan A nói "xe đang ở công ty về đây mà lấy". Vì vậy, anh B quay xe lại Công ty. Thời điểm này, tại quán "Dê Vườn Xoài 6", P nhận được điện thoại và nói với cả nhóm "tụi nó quay về công ty, đi nhanh, đi nhanh". Trên đường đi, P nói cả nhóm "khi gần tới nơi thì tụi bây đứng núp đợi tụi nó đến". Vì vậy, khi cách công ty 40 m, cả nhóm xuống xe núp vào bụi cây ven đường. Khoảng 05 phút sau, anh B điều khiển xe ô tô chở anh D và anh T đến dừng trước Công ty. Anh T xuống xe đến gặp Vũ Thị Lan A đang đứng trước cổng công ty. P hô lớn "nó đến". Lúc này, P, D, Trần Văn T, B và khoảng 4–5 thanh niên lao vào dùng tay chân đánh và khóa tay anh T. Vũ Thị Lan A lên tiếng hỏi anh T "anh mày đâu" anh anh T trả lời "đang ở trong xe". Vũ Thị Lan A chỉ tay về phía xe ô tô nói "nó ở trong xe bắt nó xuống đây". Lúc này C, S, B, D, L, H, Văn T, Đặng T1 và Q chạy đến mở cửa xe ô tô kéo anh D ra khỏi xe, anh D chống cự lại lúc này H, L và đồng phạm kéo anh D ra đè xuống đất, P, D, S, Đặng T, B xông tới dùng tay chân đánh anh D. Anh D có dùng tay chân chống trả lại thì bị C, Phan Đăng T, B, ôm đè vật xuống đường. S chạy lại cổng Công ty lấy 01 sợi dây điện màu đen dài khoảng 01 mét đem đến đưa cho C. Khi P và đồng phạm đang giữ khống chế trói anh D thì anh T dùng điện thoại di động quay lại nhưng bị Lan A phát hiện và yêu cầu anh T xóa hình ảnh nhưng anh T không đồng ý. Lúc này D, L, B, Q, Văn T chạy đến giật điện thoại và xóa hình ảnh. D, L và đồng phạm khống chế khóa hai tay anh T ra phía sau, khi trói được anh D và khống chế anh T, P nói cả nhóm "đưa anh D và anh T lên công an", Vũ Thị Lan A nói "lấy xe ô tô của chị mà đi ", đồng thời nói Phạm Văn N điều khiển xe ô tô bán tải kiểu dáng Ford Ranger, biển số 61C – 232.94 chở anh D, T đi. N điều khiển xe chạy đến trước cổng công ty thì B, D khiêng bỏ anh D lên thùng xe ô tô bán tải, D, C cùng lên thùng xe ngồi canh giữ anh D. Anh T bị khống chế đưa lên băng ghế phụ của xe ô tô bán tải. N điều khiển xe chạy đến trụ sở Công an phường Dĩ An, cùng đi có Phan Đăng T, Thần Văn T1, Q, B, L, H chạy xe mô tô kè theo phía sau hỗ trợ. Khi còn cách trụ sở Công an phường Dĩ An khoảng 30 mét thì N dừng xe đi vào phía trong trụ sở Công an phường, cùng lúc đó C, D và nhóm thanh niên đi cùng lên xe máy bỏ đi, anh T bước xuống xe đi ra phía sau mở dây trói cho anh D. Khi đó, N từ trụ sở Công an phường Dĩ An đi ra có nhìn thấy nhưng không nói gì mà lên xe ô tô bán tải điều khiển xe về công ty Cường Phát. Lúc này, anh D cùng T đi vào trụ sở Công an phường Dĩ An trình báo sự việc xảy ra. Sau đó được điều tra làm rõ

Bản kết luận giám định thương tích số 0263 ngày 29/3/2019 của Sở Y Tế Đồng Nai – Trung Tâm Pháp Y kết luận Nguyễn Trường D: Sẹo cổ tay trái (1/3 dưới cẳng tay trái) kích thước 03 x0,3 cm áp dụng chương 9, Điều 1, mục 1. Tỷ lệ thương tích là 1%. Sẹo mắt cá ngoài chân trái kích thước 01 x 0,5 cm áp dụng chương 9, Điều 1, mục 1. Tỷ lệ thương tích là 1%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02% . Vật gây thương tích: Vật tày.

Bản kết luận giám định thương tích số 0252 ngày 29/3/2019 của Sở Y Tế Đồng Nai – Trung Tâm Pháp Y có kết luận Nguyễn Quang T: Tổn thương gãy răng 2.2 (mẻ) được điều trị bảo tồn) áp dụng chương 12 Điều II, mục 1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 0,75% làm tròn 1% vật gây thương tích: Vật tày.

Đối với thương tích của anh D là 2%, anh T là 1%. Anh D, T đã rút yêu cầu khởi tố về tội cố ý gây thương tích tại phiên tòa ngày 16/5/2020.

Cáo trạng số 210/CT-VKS ngày 16/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Hữu L về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật". Áp dụng quy định tại điểm đ khoản 02 Điều 157, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn H, bị cáo Nguyễn Hữu L từ 2 năm 06 tháng đến 3 năm tù.

Bị cáo H, L không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng: Hối hận việc mình đã làm, xin được giảm nhẹ mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Hữu L phạm tội: Do có mâu thuẫn với nhân viên của mình trong vấn đề sa thải và trả lương đối với anh Nguyễn Trường D. Ngày 02/3/2019 Vũ Thị Lan A là giám đốc công ty TNHH BĐS Cường Phát địa chỉ số 193 đường GS2, khu phố Tây A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã nói Lê Văn P (Phi đen), sau đó P đã cùng các đồng phạm Nguyễn Hữu L, Trần Văn H, Thái Bá Q, Trần Văn T, Phan Đăng T1, Hồ Sỹ C, Nguyễn Văn S, Lê Văn B, Lê Văn D bắt, đánh và trói anh Nguyễn Trường D, Nguyễn Quang T sau đó khống chế lên xe ô tô biển số 61C-232.94 chở lên Công an phường Dĩ An. Như vậy, hành vi của các bị cáo H, L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 210/CT-VKS ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm bị cáo H, L thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm quyền tự do thân thể của anh D, T được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xem xét xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo để có mức hình phạt phù hợp.

[4] Về vai trò trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công vai trò cụ thể. Trong vụ án bị cáo H, L là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H, L không có

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H, L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo H là lao động chính trong gia đình, hiện phải nuôi 4 người con còn nhỏ. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo H, L có nhân thân tốt, thể hiện việc không có tiền án, tiền sự. Các bị cáo nhất thời phạm tội, phạm tội do tâm lý đám đông.

[8] Trong vụ án còn có Vũ Thị Lan A, Hồ Sỹ C, Phan Đăng T1, Nguyễn Văn S, Lê Văn D, Lê Văn B và Phạm Văn N, Trần Văn T, Thái Bá Q đã được Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử bằng bản án số 160 ngày 16/5/2020 và bản án 54 ngày 10/3/2021 cũng như giải quyết trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý vật chứng. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[9] Đối với Lê Văn P, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã khởi tố bị can và ra quyết định truy nã khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận. Riêng mức hình phạt đối với các bị cáo có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử xử phạt mức án các bị cáo thấp hơn mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[11] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn H (tên gọi khác: Sẹo), Nguyễn Hữu L (tên gọi khác: Lửa) phạm tội "Bắt, giữ người trái pháp luật"

1.1 Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 157; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 25/3/2021.

1.2 Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 157; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, bị cáo được tính trừ thời gian tạm giam từ ngày 23/4/2021 đến ngày 31/5/2021.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Hữu L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Dĩ An**;**
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD**;**
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
-VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Linh